

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 14 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tâm
Ông Chu Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hưng - Kiểm sát viên;

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1987 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền sự: Không có; tiền án: Bản án số 295/2013/HSST ngày 25/11/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Đình T 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 09/7/2014 T chấp hành xong bản án; Bản án số 10/2015/HSST ngày 30/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Đình T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 16/3/2016 T đã chấp hành xong hình phạt tù, đến nay T chưa chấp hành xong bản án về phần án phí (chưa nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 754.000đ án phí dân sự sơ thẩm); bị tạm giam giữ từ ngày 28/4/2018 đến nay, hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

* *Bị hại:* Dương Văn H, sinh năm 1993; vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

* *Người làm chứng:*

1. Dương Minh Q, sinh năm 1968; vắng mặt

2. Trần Quang T, sinh năm 1987; vắng mặt

Đều trú tại: Thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Buổi sáng ngày 28/4/2018, Nguyễn Đình T đi xe buýt từ thành phố B đến huyện S, tỉnh Bắc Giang với mục đích trộm cắp tài sản; T đem theo 01 chiếc cò lê, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 thanh kim loại có một đầu hình lục lăng, một đầu dẹp. Khoảng 10 giờ cùng ngày xe buýt đi đến khu vực ngã ba thuộc địa phận thôn Đ, xã Y, huyện S; T xuống xe đi bộ quanh khu vực gần ngã ba để quan sát, nếu thấy có xe mô tô nào để sơ hở sẽ trộm cắp. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, T phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, EXCITER màu đen – trắng, biển số 98L1-01.9xx dựng ở sân của một gia đình ở cạnh đường Quốc lộ 31 thuộc thôn N, xã Y, huyện S (gia đình ông Dương Minh Q), chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa. Quan sát xung quanh không thấy có người, T đi bộ đến vị trí để xe mô tô rồi quay đầu xe, dắt xe mô tô ra đường Quốc lộ 31, dắt xe khoảng 05 m thì T ngồi lên xe mở khóa khởi động nổ máy, T điều khiển xe chạy đến ngã ba thôn Đ thì rẽ vào đường Tỉnh lộ 293; khi T nổ máy thì anh Dương Văn H là chủ xe mô tô đã phát hiện, anh H tri hô, thông báo cho người thân và lực lượng công an để đuổi bắt; T điều khiển xe trộm cắp chạy đến khu vực thôn T, xã T, huyện S thì bị quần chúng nhân dân và lực lượng công an chặn bắt quả tang. Thu giữ tại chỗ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, EXCITER màu đen – trắng, biển số 98L1- 01.9xx; thu giữ trên người T 01 chiếc cò lê, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 thanh kim loại có một đầu hình lục lăng, một đầu dẹp, số tiền 162.000đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐ ĐGTS ngày 02/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Động kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, EXCITER màu đen – trắng, biển số 98L1- 01.9xx của anh Dương Văn H, ở thời điểm bị trộm cắp trị giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng chẵn).

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Đình T luôn thành khẩn khai báo.

3. Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-SĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

4. Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38

của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, miễn phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu của Nguyễn Đình T 01 cờ lê, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 thanh kim loại một đầu hình lục lăng, 01 đầu dẹt để tiêu hủy; trả lại Nguyễn Đình T số tiền 162.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Nguyễn Đình T thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình T thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 28/4/2018, bị cáo Nguyễn Đình T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, EXCITER biển số 98L1- 01.9xx trị giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) của anh Dương Văn H. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Thủ đoạn phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của gia đình anh Dương Văn H để chiếm đoạt xe mô tô rồi nhanh chóng tẩu thoát, mục đích của bị cáo là đem xe mô tô trộm cắp được đi tiêu thụ lấy tiền ăn chơi, thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Tại bản án số 10/2015/HSST ngày 30/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, bị xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo là “Tái phạm nguy hiểm”; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy bị cáo Nguyễn Đình T là một thanh niên lười lao động, có nhân thân xấu, bị cáo đã hai lần bị kết án về chính tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người không biết ăn năn hối cải, khó giáo dục, coi thường kỷ cương pháp luật, cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn khai báo thành khẩn, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt và tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, hình phạt áp dụng đối với bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc diện kinh tế khó khăn, để đảm bảo tính khả thi trong giai đoạn thi hành án Hội đồng xét xử miễn phạt tiền đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra vụ án, người bị hại là Dương Văn H đã được trao trả tài sản bị trộm cắp, anh H không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Khi bắt quả tang có thu giữ của Nguyễn Đình T 01 chiếc cờ lê, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 thanh kim loại có một đầu hình lục lăng, một đầu dẹp, số tiền 162.000đồng. Xét thấy chiếc cờ lê và 02 thanh kim loại T chuẩn bị làm công cụ để phạm tội nhưng không có giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy; số tiền 162.000đồng không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 4 năm 2018.

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu của Nguyễn Đình T 01 chiếc cờ lê, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 thanh kim loại có một đầu hình lục lăng, một đầu dẹp (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2018) để tiêu hủy.

- Trả lại Nguyễn Đình T số tiền 162.000đ (Một trăm sáu mươi hai nghìn đồng chẵn) đựng trong phong bì có đóng dấu của Cơ quan điều tra, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án xét xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Bị hại
- VKSND huyện SD
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SD
- Chi cục THADS huyện SD
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thái